

Dân ta vẫn hiểu học. Do vậy mà có đạo lý tôn sư trọng đạo. Tôn sư đạo đức đặt trong sếp xếp thang bậc: *Quân - Sư - Ph*. Thầy xếp sau Vua và trước Cha; trong tục ngữ: “*Không thầy đố mày làm nên*” ;

trong cách nói ch:

“*Nh* t *đ* *vi* s, *bán* t *đ* *vi* s”

... Đây là đạo lý nằm trong truyền thống ph

 Đông và Việt Nam. Chuyển sang thời kỳ hiện đại, đạo lý này vẫn được tiếp tục, người thầy vẫn là một người một đ coi trọng. Trong các đ t đ người đ i x ng hô,

th

 y

là đ

 i t v a thân tình, v a kính n.

Trong hơn nửa thế kỷ qua, nền GD nước ta phát triển rất mạnh mẽ về cơ sở vật chất và quy mô, trong đó có vai trò đóng góp rất to lớn của người thầy. Và mối quan hệ cơ bản, cốt lõi trong sự nghiệp đó là thầy và trò. Thầy ra thầy, trò ra trò - đó là một tiêu, v

 a nh s kh i đ ng, v a là kết thúc của một sự nghiệp trong đó đ c đ n hai nhân vật chính: Thầy và trò. D hình dung cơ th m i quan hệ này có thể xem thầy là người trồng cây và trò là hoa trái.

Thầy, ở bất cứ đâu, và vào lúc nào cũng phải là hiện thân của *tri thức* và *nhân cách*. Người ta, những bậc thầy rất đ

 c tôn vinh trong lịch sử như Chu Văn An, Nguyễn B nh Khiêm, Nguyễn Thiệp...; và cả những hiện đại như Cao Xuân Huy, Đặng Thai Mai, Nguyễn Mạnh T ng, Hoàng Xuân Hãn, Trần Văn Giàu... chính là hiện thân tuyệt vời của hai phẩm chất cao quý

*tri thức*

và

*nhân cách*

. Cho đến bây giờ, tôi nghĩ, đó vẫn là hai phẩm chất cốt lõi cho sự nghiệp nhân diện chân dung người thầy.

Sự nghiệp giáo dục và đào tạo của ta đã và đang mở ra trên nhiều phạm vi, nhiều cấp độ, từ cấp độ rộng, từ thấp lên cao; sự nghiệp đó vẫn đang triển khai trên nhiều lĩnh vực khoa học và công nghệ, cả nhiên đòi hỏi sự phát triển và mở rộng đ

 i ngũ người thầy. Thầy ở trường và thầy trong các hoạt động ngoài trường. Thầy ở học đ ng và thầy trong nghề nghiệp... Đ có quan hệ bình thường và tất đ p gi a thầy - trò, v phía thầy, đó là sự truyền thụ tri thức và đ l i đ u n của nhân cách; còn đ i v i trò, đó là sự tiếp nhận và chuyển n.

Xét trên các tiêu chí đó và nhìn vào các mối quan hệ đó, theo định nghĩa trong thực tiễn, là thực tiễn tranh giành địa vị - đấu tranh không lúc nào cũng gây nên sự liên quan, và ở thời điểm hôm nay, còn thực tiễn có nhiều điều báo động. Sự phát triển nhanh chóng đến gấp gáp của các lĩnh vực khoa học và công nghệ khiến cho không phải bất cứ thực tiễn nào cũng thừa nhận hoặc theo kịp những yêu cầu và tri thức. “Cơm chết mọt” cũng là sự thật đã xảy ra khiến cho không phải ai đó cũng giỏi là thực tiễn cũng có thể vượt thên trở lại được. Nhưng là những lĩnh vực mà các nhà khoa học mà nhiều chục năm qua, do hoàn cảnh chiến tranh, ta còn ít quan tâm. Ở trường học này chúng ta còn có sự thông cảm, và đành chấp nhận một lý “trường gà trường vịt”, kẻ đi trước kẻ đến ngóai đi sau. Chúng ta riêng các cấp thấp như tiểu học, trung học. Ngay ở Địch học và sau Địch học cũng vậy. Một mặt sự trường Địch học hoặc Việt nghiên cứu, như một Phó Giáo sư và một đội phong cách mấy năm đã đào tạo nên hàng chục Tiến sĩ, hoặc một Tiến sĩ và một ra lò cũng chỉ vài năm sau đã đào tạo đội hàng chục Thạc sĩ thì đó là điều đáng lo ngại, cho cả hai phía thực và trò. Thực tiễn, như tiêu chuẩn và tri thức là có thể nhận nhận được do một hoàn cảnh lịch sử để thù nào đó, và cũng không nên kéo dài, thì tiêu chuẩn và nhân cách là không thể nhận nhận được. Ngược lại thực, dù ở lĩnh vực nào, cũng phải là một nhân cách đáng trường nên đi và trò, và đi và cả xã hội. Thiều điều này, uy tín của học đường bị sụt giảm, và sụp đổ.

Bối cảnh kinh tế thị trường và sự xu hướng công việc ở đô thị trong xã hội rõ ràng có làm nhòe, thậm chí hoen ố hình ảnh đẹp của ngành kỹ thuật. Sự kiêu mạnng học mớic tiêu kiểmtiền khiếnthực phẩm đốctâm sắcvào nhữngthuận “phíchuyên môn”, “phínghĩ nghiêp”, chđng còn mớyhổisắcvà thđigian đđbđđng thêm trithđc, nâng cao trình đđ chuyên môn, nghiêpvđ. Mắthđidài, trong hoàn cđnhđu chđđn và bao cđp, sđ kiểmsđng cđn khiếnthđy phđilao vđo nhữngthđc viđc đđy nhđc nhđn và tđihđ, kđ không sao xiđt! Đđ là nđi khđ tâm chđng riêng cđa ngđđithđy, mà là chung cho toàn xã hđi.

Bây giờ thì dường như đã hết đến câu chuyện đó rồi. Nhưng lại nảy ra bài tập bao chuyện khác. Qua các lò luyện thi, tất cả học sinh - thầy giáo xa đến các thành phố lớn như, bậc tranh giáo dục vào những năm đầu thế kỷ XXI này vẫn tiếp tục sôi động và chập chững những bước đầu tiên. Cũng như đó mà có sự cải thiện rõ rệt mức sống cho một bộ phận người thầy. Giờ đây một người thầy hôm nay rõ ràng không còn là người mà xã hội “mất sự tôn trọng”. Nhưng một người khác cũng đã le lói xuất hiện: tất cả chân dung xanh xao, nhợt nhạt vì kiếm sống đang chuyển sang một chân dung một mặt, một mặt vì kiếm tiền, khi đang tiến lên ngôi và mua sắm các tiện nghi.

Trong các lý thuyết và đường thái nhậm của cách giáo dục lâu nay tôi có nghe nói đến sự xác lập vai trò chủ động của trò, thầy làm chủ của trò. Nhà trường mới, phải là nhà trường trong đó trò là chủ. Ý kiến đó rất đáng được tham khảo để làm thay đổi thầy khép nép, thụ động, lệ thuộc trò. Nhưng mặt khác, nếu chúng ta phải tiếp tục dùng chủ thầy trò, nếu vẫn còn tồn tại quan hệ thầy trò, và quan hệ đó vẫn đã tồn tại hàng ngàn năm nay, thì theo tôi nghĩ, dù có bắt có không

gian nào, thời gian nào, người thầy và học phải là người ở trên trò mới được, người mà lập lập các thói quen trò được phải lấy đó tôn kính mà sống. Trong những người theo phương pháp học; hoặc học bằng các phương tiện vẫn minh mà không cần đến thầy.

Trong sách *Quyển văn giáo khoa thư*, soạn cho bậc Tiểu học, tôi đã đề cập đến hai nhà, và nhà mãi, câu chuyện một danh nhân lịch sử nước Pháp là Các-nô (Carnot) trẻ và thăm trường cũ, gặp lại thầy thuở hàn vi, thầy đã già và xa cách trò quá lâu nên không nhận ra trò, còn trò thì cung kính, cúi đầu, lễ phép: - “Thưa thầy, con là Các-nô đây!”

[1\)](#)

.

[1\)](#) Không biết có phải là Sadi Carnot - Tổng thống Pháp, người đã ký sắc lệnh thành lập thành phố Hà Nội ở Đông Dương, ngày 19-7-1898.